

Ma trận  $C$  là ma trận trực giao, có thể chọn  $C$  sao cho  $\det(C) = 1$ , ví dụ

$$C = \begin{pmatrix} \cos \varphi & -\sin \varphi & 0 \\ \sin \varphi & \cos \varphi & 0 \\ 0 & 0 & 1 \end{pmatrix}$$

Phép đổi biến

$$\begin{pmatrix} x \\ y \\ z \end{pmatrix} = C \begin{pmatrix} x' \\ y' \\ z' \end{pmatrix}$$

là phép quay hệ trục tọa độ đi một góc  $\varphi$ . Mặt cong khi đó có dạng

$$\lambda_1 x'^2 + \lambda_2 y'^2 + \lambda_3 z'^2 + 2a'_1 x' + 2a'_2 y' + 2a'_3 z' + c = 0 \quad (3.18)$$

Tính tiến gốc tọa độ nếu cần ta sẽ đưa mặt bậc hai về một trong các dạng sau

1) Ellipsoid (cầu)

$$\frac{x^2}{a^2} + \frac{y^2}{b^2} + \frac{z^2}{c^2} = 1$$

2) Ellipsoid ảo

$$\frac{x^2}{a^2} + \frac{y^2}{b^2} + \frac{z^2}{c^2} = -1$$

3) Nón ảo

$$\frac{x^2}{a^2} + \frac{y^2}{b^2} + \frac{z^2}{c^2} = 0$$

4) Hyperboloid 1 tầng

$$\frac{x^2}{a^2} + \frac{y^2}{b^2} - \frac{z^2}{c^2} = 1$$

5) Hyperboloid 2 tầng

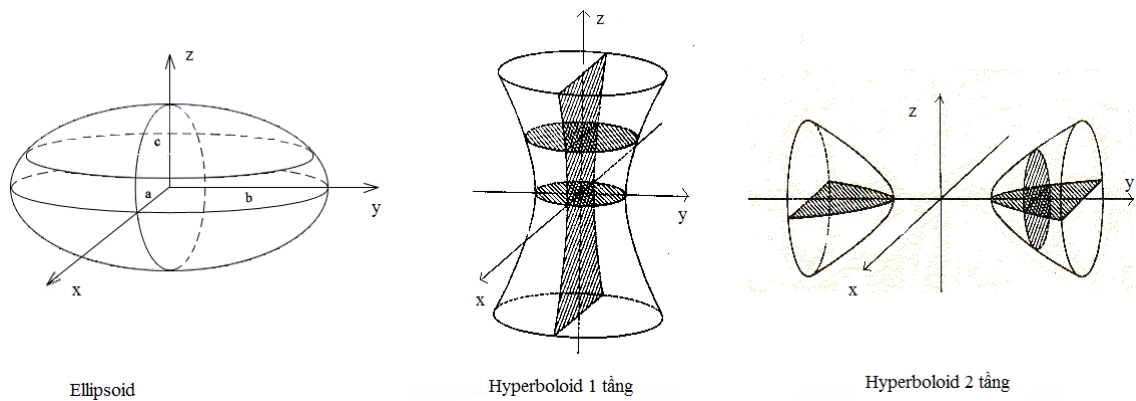
$$\frac{x^2}{a^2} + \frac{y^2}{b^2} - \frac{z^2}{c^2} = -1$$

6) Nón Elliptic

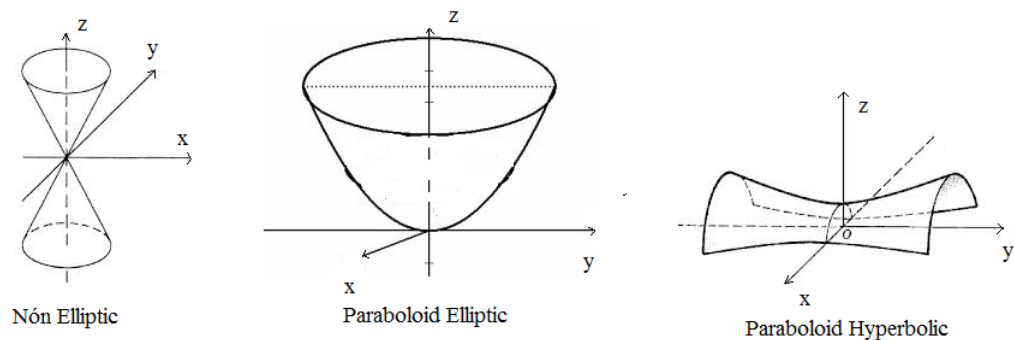
$$\frac{x^2}{a^2} + \frac{y^2}{b^2} - \frac{z^2}{c^2} = 0$$

7) Paraboloid Elliptic

$$\frac{x^2}{a^2} + \frac{y^2}{b^2} = 2z$$



Hình 3.4: Mặt Elipsoid và Hyperboloid 1, 2 tầng



Hình 3.5: Nón Elliptic, Paraboloid Elliptic, Paraboloid Hyperbolic

8) Paraboloid Hyperbolic (yên ngựa)

$$\frac{x^2}{a^2} - \frac{y^2}{b^2} = 2z$$

9) Trụ Elliptic

$$\frac{x^2}{a^2} + \frac{y^2}{b^2} = 1$$

10) Trụ Elliptic ảo

$$\frac{x^2}{a^2} + \frac{y^2}{b^2} = -1$$

11) Trụ Parabolic

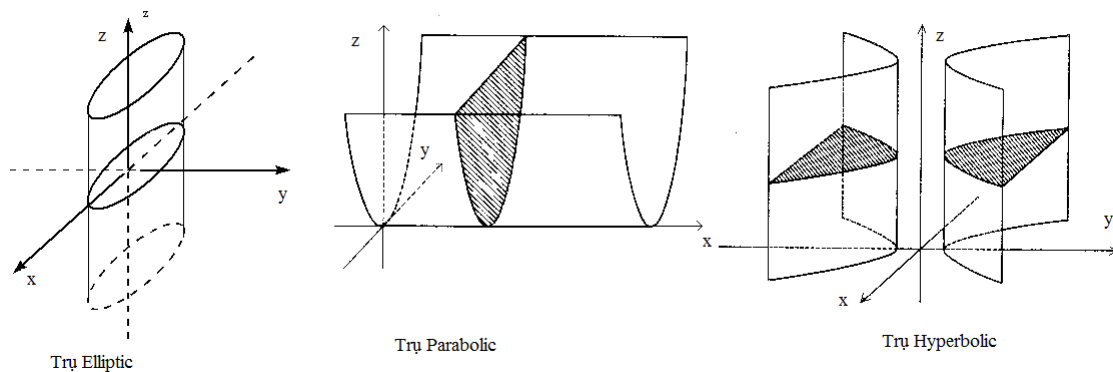
$$y^2 = 2px$$

12) Trụ Hyperbolic

$$\frac{x^2}{a^2} - \frac{y^2}{b^2} = 1$$

13) Cặp mặt phẳng ảo liên hợp

$$\frac{x^2}{a^2} + \frac{y^2}{b^2} = 0$$



Hình 3.6: Các mặt trụ

14) Cặp mặt phẳng cắt nhau

$$\frac{x^2}{a^2} - \frac{y^2}{b^2} = 0$$

15) Cặp mặt phẳng thực song song

$$\frac{x^2}{a^2} = 1$$

16) Cặp mặt phẳng ảo song song

$$\frac{x^2}{a^2} = -1$$

17) Cặp mặt phẳng trùng nhau

$$\frac{x^2}{a^2} = 0$$

### 3.6 Thực hành tính toán trên Maple

Như các chương trước chúng ta vẫn làm việc trong môi trường *linalg*.

- Để tính tích vô hướng của hai vector  $u, v$  ta dùng lệnh `dotprod(u, v);` hoặc `dotprod(u, v, orthogonal);`

- Tìm cơ sở trực giao của không gian vector sinh bởi một họ các vector bằng lệnh `GramSchmidt({v1, v2, ...});`

**Ví dụ 88.**

> `v1 := vector([1, 2, 3]);`

$$v1 := [1 \ 2 \ 3]$$